

*ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG NAI  
SỞ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ*



---

# **BÀI DỰ THI**

---

**SẢN PHẨM TRUYỀN THÔNG NĂM 2016**



*-Đồng Nai, tháng 12 năm 2016-*

# Đổi mới cơ chế quản lý - Thúc đẩy phát triển khoa học và công nghệ tại Đồng Nai

ThS. Trần Thị Huỳnh Hương

*Đổi mới cơ chế quản lý khoa học và công nghệ (KH&CN) được tỉnh Đồng Nai thực hiện từ những năm 2006 và đến năm 2012, sau khi BCH Trung ương Đảng khóa XI ban hành Nghị quyết về phát triển khoa học và công nghệ thì việc đổi mới càng mạnh mẽ hơn.*



Ảnh: Hội nghị triển khai các quy định pháp luật về KH&CN (Nguồn: dost-dongnai.gov.vn)

*Việc đổi mới đã đưa hoạt động khoa học công nghệ Đồng Nai không chỉ xóa bỏ cơ chế xin - cho mà còn huy động được nguồn lực các ngành, các cấp; thu hút nguồn nhân lực khoa học công nghệ ngoài tỉnh; thiết lập tốt cơ chế liên kết giữa nhà khoa học, cơ quan quản lý nhà nước, các doanh nghiệp và có nhiều hoạt động tạo hiệu ứng xã hội để đẩy mạnh hoạt động nghiên cứu khoa học, phát triển công nghệ theo chiều sâu và chiều rộng góp phần phát huy hiệu quả các chương trình KH&CN. Việc làm này của tỉnh Đồng Nai đã được các đoàn kiểm tra, giám sát của Bộ và Trung ương đánh giá cao.*

## **Đổi mới trong thực hiện nhiệm vụ khoa học công nghệ**

Bắt đầu từ năm 2006, nhiệm vụ KH&CN ở Đồng Nai đã được đổi mới hoàn toàn theo hướng xóa bỏ cơ chế xin - cho, huy động nguồn lực của các



Ảnh: Lễ ký kết hợp tác KH&CN với 4 trường Đại học VN  
(Nguồn: [dost-dongnai.gov.vn](http://dost-dongnai.gov.vn))

ngành, các cấp; thu hút nguồn nhân lực KH&CN ngoài tỉnh; thiết lập tốt cơ chế liên kết giữa 4 nhà (nhà khoa học - nhà quản lý - nhà doanh nghiệp - nhà nông) và có nhiều hoạt động tạo hiệu ứng xã hội để đẩy mạnh hoạt động nghiên cứu khoa học, phát triển công nghệ theo chiều sâu và

chiều rộng, góp phần phát huy hiệu quả thực thi các chương trình KH&CN của tỉnh.

Việc đổi mới cơ chế tài chính trong triển khai các đề tài, dự án khoa học công nghệ trong thời gian qua đã góp phần minh bạch, công khai tài chính trong thực hiện đề tài, dự án. Qua đó, kết quả nghiên cứu luôn gắn liền với thực tế sản xuất và đời sống, góp phần nâng cao hiệu quả ứng dụng kết quả nghiên cứu trong thực tiễn.

Để hoạt động nghiên cứu, triển khai các đề tài, dự án sát với thực tế, hiệu quả ứng dụng cao, Đồng Nai luôn dựa vào chiến lược phát triển của tỉnh để làm cơ sở xét chọn và đặt hàng thực hiện các đề tài, dự án khoa học và công nghệ. Cụ thể vào đầu năm, Sở Khoa học và Công nghệ phối hợp với các sở ban, ngành, các viện nghiên cứu, trường đại học, các nhà khoa học về tận các huyện, thị xã và thành phố để trực tiếp nắm bắt nhu cầu của từng địa phương trong thực hiện nhiệm vụ khoa học công nghệ.

Cùng với cách làm gắn liền với cơ sở, Đồng Nai đã sớm áp dụng cơ chế 50%-50% và 70%-30%. Cụ thể, đối với đề tài, dự án cấp tỉnh thì sử dụng 100% kinh phí của Sở Khoa học và Công nghệ; đề tài, dự án cấp huyện thì sử dụng 50%



Ảnh: TT Nguyễn Tấn Dũng thăm TT UDCN sinh học  
(Nguồn: dost-dongnai.gov.vn)

kinh phí ngân sách địa phương và 50% ngân sách Sở KH&CN; đề tài, dự án cấp ngành thì sử dụng 30% kinh phí của ngành và 70% kinh phí của Sở KH&CN. Bằng cách làm này, trong 5 năm (2011-2015) đã có 114 đề tài, dự án khoa học và công nghệ được triển khai thực hiện, nghiệm thu và chuyển giao ứng dụng 88 đề tài dự, dự án cấp huyện, cấp ngành. Cơ chế này đã có tác động mạnh đến việc khuyến khích các huyện chủ động trong việc soát xét tính khả thi của từng đề tài, dự án nghiên cứu, ứng dụng vì kinh phí KH&CN của tỉnh hỗ trợ cho huyện bao nhiêu là do Chủ tịch UBND huyện quyết định, không phải do Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ quyết định.

Đồng Nai cũng đã mạnh dạn đề xuất triển khai chương trình phát triển cây trồng, vật nuôi chủ lực và xây dựng thương hiệu sản phẩm nông nghiệp giai đoạn 2011-2015. Kết quả, đến năm 2015 đã xây dựng được 17 thương hiệu sản phẩm nông nghiệp, trong đó có 03 thương hiệu sản phẩm đạt tiêu chuẩn GlobalGAP. Việc làm này đã giúp cho người nông dân tiếp cận và ứng dụng hiệu quả các tiến bộ kỹ thuật, quy trình canh tác thâm canh để tạo ra những sản phẩm chất lượng, người tiêu dùng thì an tâm trong sử dụng các sản phẩm nông nghiệp sạch.





Ảnh: Mô hình ghép chuyên đổi nhanh “TOP WORKING” tại huyện Định Quán (Nguồn: dost-dongnai.gov.vn)

Trong những năm qua, các đề tài, dự án nghiên cứu, ứng dụng khoa học và công nghệ cấp huyện, cấp ngành có tính khả thi cao cũng đã đảm bảo hoạt động KH&CN ở cấp huyện, cấp ngành có chất lượng, hiệu quả cao hơn, góp phần phát triển kinh tế, xã hội địa phương, phát triển hoạt

động của ngành. Trong đó phải kể đến đề tài: Ứng dụng phương pháp ghép chuyên đổi nhanh “top working” vườn xoài Bưởi (xoài Ba mùa mưa) kém chất lượng ở huyện Định Quán sang giống mới chất lượng cao. Đây là đề tài nghiên cứu ứng dụng việc chuyển nhanh những giống mới bằng phương pháp “top working” thay thế cho giống xoài Bưởi kém chất lượng sẽ đáp ứng nguyện vọng cải thiện kinh tế vườn của 80% diện tích hộ dân trồng xoài Bưởi trong huyện Định Quán. Vì hiện nay, người tiêu dùng trong nước ngày càng có cơ hội thưởng thức các loại trái cây nhập khẩu có chất lượng ngon nên sản phẩm xoài Bưởi có nguy cơ bị giảm mạnh trên thị trường trong nước (xoài Bưởi có giá bán thấp do chất lượng rất kém: có mùi hôi, thịt quả mềm, nhiều xơ, vị chua, vỏ mỏng khó tồn trữ và vận chuyển,...). Đưa ứng dụng khoa học và công nghệ áp dụng phương pháp “top working” không cần phải đốn bỏ cây cũ mà sử dụng lại chính gốc và thân cây cũ nên giống mới được ghép vào sẽ cho trái nhanh đạt năng suất cao chỉ sau 1, 2 năm. Ưu điểm của phương pháp này là giống mới cho trái ngay năm sau, có thể ghép nhiều cành/thân, không chế được chiều cao cây nên dễ chăm sóc và thâm canh.

Tại huyện Long Thành đã áp dụng ứng dụng khoa học và công nghệ vào việc xây dựng mô hình thâm canh cây sầu riêng theo hướng VietGAP tại xã Bình Sơn, Bình An. Tại đây bà con tham gia mô hình được cán bộ Trung tâm Cây ăn quả miền Đông hướng dẫn các quy trình sản xuất



Ảnh: Mô hình sản xuất sầu riêng theo tiêu chuẩn VietGAP tại huyện Long Thành (Nguồn: [dost-dongnai.gov.vn](http://dost-dongnai.gov.vn))

nghiêm ngặt từ việc lấy mẫu đất trồng, nước tưới cho vườn sầu riêng; hướng dẫn ghi chép nhật ký sản xuất; được tập huấn quy trình sản xuất sầu riêng theo VietGAP, quy trình, nhận định tình hình sâu bệnh gây hại và biện pháp phòng trừ dịch hại tổng hợp theo phương pháp IPM, quy trình thu hoạch và sơ chế sầu riêng đảm bảo chất lượng và an toàn vệ sinh thực phẩm trên 2 giống sầu riêng Ri6 và Monthon.

Đặc biệt, để giúp hoạt động khoa học và công nghệ ở cấp huyện đi vào chiều sâu, Sở Khoa học và Công nghệ đã mạnh dạn cử cán bộ chuyên trách do Sở trả lương về làm việc trực tiếp tại phòng Kinh tế hạ tầng hoặc phòng Kinh tế các huyện, thị xã, thành phố của tỉnh. Đội ngũ này có vai trò đề xuất và triển khai thực hiện các chương trình, nhiệm vụ khoa học công nghệ tại địa phương.

Bên cạnh đó, việc đổi mới cơ chế sử dụng ngân sách nhà nước cho KH&CN và huy động các nguồn lực xã hội đầu tư cho KH&CN cũng được chú trọng và luôn duy trì mức tăng trưởng. Cụ thể, giai đoạn 2011-2015, kinh phí dành cho hoạt động khoa học công nghệ của Đồng Nai từ ngân sách luôn ở mức



Ảnh: Phát biểu của đ/c Nguyễn Quân, nguyên Bộ trưởng Bộ KH&CN tại Hội nghị Đầu tư ứng dụng KH&CN

năm sau cao hơn năm trước. Bình quân hàng năm tăng 30,47%. Trong đó, kinh phí sự nghiệp khoa học và công nghệ tăng bình quân hàng năm 23,07%; kinh phí đầu tư phát triển khoa học công nghệ tăng hàng năm 45,15%. Trong đó, kinh phí sự nghiệp khoa học công nghệ được UBND tỉnh cân đối luôn cao hơn kinh phí

của Bộ Khoa học và Công nghệ thông báo. Tổng kinh phí sự nghiệp khoa học và công nghệ được UBND tỉnh cân đối tăng so với thông báo của Bộ là 34,96%.

Theo thống kê trong 5 năm, kinh phí đầu tư phát triển khoa học công nghệ bố trí đúng đối tượng khoa học và công nghệ so với tổng kinh phí đầu tư chiếm tỷ trọng 66,60%, bố trí cho các ngành khác là 33,4%. Riêng năm 2015, sau khi áp dụng Luật KH&CN sửa đổi, kinh phí đầu tư đúng đối tượng chiếm 98,8%.

### **Chú trọng phát triển tiềm lực khoa học và công nghệ**

Với chiến lược phát triển ưu tiên 2 lĩnh vực nông nghiệp và cải cách hành chính hướng tới chính phủ điện tử, Đồng Nai xác định triển khai mạnh 3 chương trình mũi nhọn về công nghệ thông tin, công nghệ sinh học và đào tạo phát triển nguồn nhân lực. Và cho đến nay Đồng Nai đang dần về đích ở cả 3 chương trình mũi nhọn. Đã hoàn tất chương trình phổ cập trình độ A tin học cho cán bộ xã, ấp và trình độ B tin học cho cán bộ chủ chốt; đã đào tạo được 2.015 học viên cao học và đã đầu tư phát triển mạnh về ứng dụng công nghệ sinh học tại Trung tâm Ứng dụng công nghệ sinh học Đồng Nai và đã được Thủ tướng Chính phủ phê



duyet thành lập Khu công nghệ cao chuyên ngành công nghệ sinh học tại huyện Cẩm Mỹ tỉnh Đồng Nai.

Chỉ trong 5 năm (2011-2015), Đồng Nai đã tập trung đầu tư triển khai 10 dự án phát triển tiềm lực KH&CN, đã hoàn thành và đưa vào sử dụng có hiệu quả trong thực tế. Trong đó nổi bật nhất phải kể đến việc đầu tư xây dựng



Ảnh: Trung tâm Ứng dụng Công nghệ Sinh học thuộc Sở KH&CN tại Cẩm Mỹ tỉnh Đồng Nai

Trung tâm Ứng dụng Công nghệ Sinh học tỉnh Đồng Nai tại huyện Cẩm Mỹ, với diện tích ban đầu 208 ha. Đây là mô hình phát triển dựa trên sự kế thừa, tiếp thu có chọn lọc kết quả nghiên cứu của các Viện, Trường và Trung tâm nghiên cứu trong và ngoài nước để xây dựng các mô hình thực nghiệm chuyển giao kết quả nghiên cứu đến doanh nghiệp và nông dân. Đồng thời tạo một không gian rộng mở và môi trường thuận lợi cho các nhà khoa học, tổ chức thực nghiệm kết quả nghiên cứu ở phòng thí nghiệm và các nhà sản xuất công nghiệp công nghệ sinh học đầu tư phát triển nhằm đưa sản xuất nông nghiệp của Đồng Nai từng bước phát triển theo chiều sâu, năng suất, chất lượng sản phẩm ngày càng được nâng lên.

Hiện nay, Trung tâm đã thực nghiệm đánh giá lựa chọn được giống, quy trình, giá thể trồng trong nhà màng của 17 giống dưa lê vằn lưới, 8 giống dưa leo có năng suất và chất lượng cao; đang nghiên cứu thử nghiệm và thực nghiệm





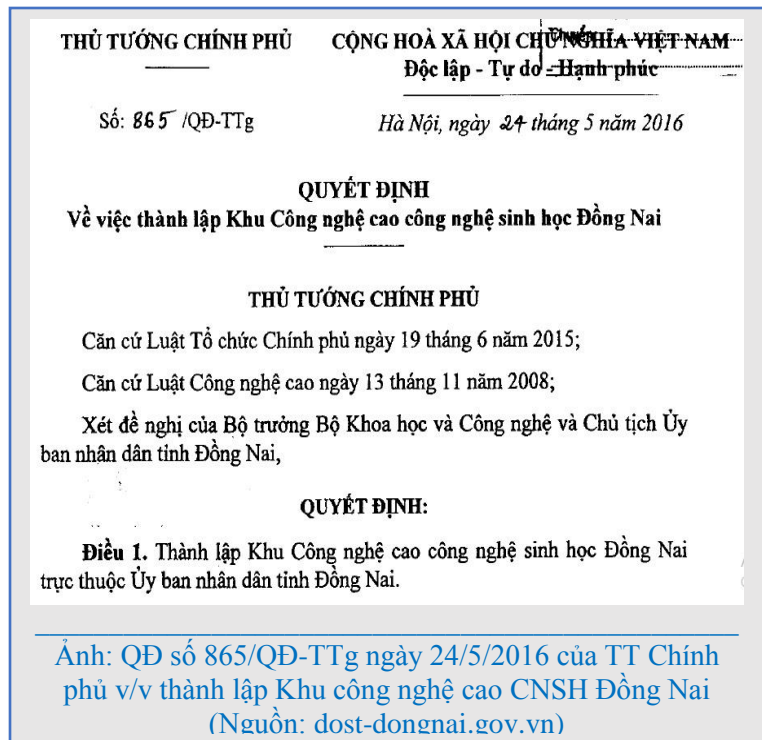
Ảnh: Nguyên TT Nguyễn Tấn Dũng đến thăm các mô hình hỗ trợ ứng dụng KH&CN để phát triển nông thôn (Nguồn: dost-dongnai.gov.vn)

giống, quy trình, giá thể trồng cà chua, ớt ngọt và các loại rau ăn lá; trồng thực nghiệm 10.000 m<sup>2</sup> giống hoa lan các loại. Hiện Trung tâm đã làm chủ được 14 quy trình công nghệ và triển khai ứng dụng cho 03 cơ sở sản xuất bịch phôi nấm trên địa bàn. Trung tâm đang triển khai dự án hỗ trợ chuyển đổi mô hình chăn nuôi nhỏ lẻ thành mô hình nuôi trồng nấm linh chi và nấm bào ngư cho bà con nông dân tại xã Xuân Đường huyện Cẩm Mỹ. Với mục tiêu chuyển giao quy trình đối với những giống nuôi chưa được phổ biến rộng trong nông dân

theo quy mô hộ gia đình, Trung tâm xây dựng các mô hình và quy trình nuôi chôn sản xuất cà phê chôn, nuôi heo rừng bán hoang dã, nuôi dúi bán công nghiệp, nuôi chim trĩ, gà đông tảo và phát triển đàn bằng thụ tinh nhân tạo, nuôi ong mật với hệ thống hạ thủy phân 500kg/m<sup>3</sup>. Trung tâm đang triển khai dự án sản xuất tinh và nâng cao hiệu quả sinh sản ở giống bò Úc Droughmaster. Tận dụng phế phẩm trong trồng trọt và phân trong chăn nuôi, Trung tâm xây dựng xưởng phân vi sinh công suất 150 tấn/tháng. Đặc biệt, Trung tâm đã khảo nghiệm thành công giống cây siêu cao lương và đang thử nghiệm đánh giá quy

trình để nhân rộng thành loại cây trồng mới có hiệu quả cao và thị trường đa dạng vì có thể làm nguyên liệu cho chăn nuôi, sản xuất viên nén sinh học, đường cao cấp và xăng sinh học.

Với những kết quả trên, Thủ tướng Chính phủ đã ban hành quyết định phê duyệt thành lập Khu Công nghệ cao công nghệ sinh học tỉnh Đồng Nai và Trung tâm Ứng dụng công nghệ sinh học tỉnh Đồng Nai trở thành một tổ chức khoa học công nghệ hạt nhân trong Khu Công nghệ cao công nghệ sinh học.



Trên lĩnh vực đo lường, Trung tâm Đo kiểm được xây dựng tại huyện Nhơn Trạch tỉnh Đồng Nai có hệ thống trang thiết bị hiện đại đồng bộ với 7 lĩnh vực đo lường, 10 lĩnh vực về thử nghiệm, 21 phạm vi kiểm định được công nhận đã giúp cho hoạt động của Trung tâm đáp ứng các yêu cầu trong sản xuất, phân phối lưu thông, phục vụ công tác quản lý nhà nước trên địa bàn tỉnh và mở rộng cả vùng Nam Bộ.

Việc xây dựng và sử dụng có hiệu quả hạ tầng kỹ thuật khoa học và công nghệ cũng là nhân tố đột phá trong phát triển tiềm lực khoa học công nghệ tỉnh Đồng Nai. Tiêu biểu là việc xây dựng Trung tâm tích hợp dữ liệu của Sở (Data Center) được đánh giá đạt các tiêu chuẩn quốc tế TIA-942 (TIA:Telecommunications Industry Association - Hiệp hội công nghiệp viễn



Ảnh: Phòng Datacenter thuộc Trung tâm PTPM  
(đơn vị đang chuyển đổi theo Nghị định 115/NĐ-CP  
(Nguồn: dost-dongnai.gov.vn)

thông) về trung tâm tích hợp dữ liệu, và đã đạt được các yêu cầu về an ninh thông tin theo tiêu chuẩn ISO/IEC 27001:2005. Với đội ngũ nhân lực có trình độ cao về công nghệ, Trung tâm đã thực hiện tốt các dịch vụ gia tăng trên Internet, đáp ứng đầy đủ các yêu cầu cao cho việc hosting, lưu trữ và sao lưu dữ liệu các Cổng thông tin điện tử, hệ thống thông tin

trong tỉnh và các cơ quan, doanh nghiệp ngoài tỉnh hoạt động ổn định và hiệu quả. Cho đến nay, không chỉ những đơn vị, doanh nghiệp trong nước sử dụng dịch vụ hosting mà ngay cả những doanh nghiệp nước ngoài cũng tham gia sử dụng dịch vụ do Sở Khoa học và Công nghệ Đồng Nai cung cấp.

Trong năm 2016, với những sai phạm về đo lường chất lượng được phát hiện trong hoạt động kinh doanh xăng dầu và vàng trang sức mỹ nghệ, Sở Khoa học và Công nghệ Đồng Nai quyết định thành lập Trung tâm Kỹ thuật Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng trực thuộc Chi cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng. Trung tâm đã được Tổng cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện kiểm tra hàm lượng vàng, trang sức mỹ nghệ. Với cách làm sáng tạo, linh động, Đồng Nai đã phát hiện 61 trạm kinh doanh xăng dầu trên địa bàn tỉnh Đồng Nai vi phạm về đo lường và chất lượng, xử phạt số tiền 6,2 tỷ đồng. Kết quả đã tác động đến hơn 250 trạm kinh doanh xăng dầu khác đã nộp đơn xin sửa chữa, kiểm định lại trụ bơm xăng dầu. Sau khi hoạt động kinh doanh xăng dầu ổn định, Sở Khoa học và Công nghệ Đồng Nai đã chuyển sang

chấn chỉnh hoạt động kinh doanh vàng trang sức mỹ nghệ. Cụ thể qua kiểm tra 50 doanh nghiệp kinh doanh vàng trang sức, mỹ nghệ trên địa bàn tỉnh đã có 47/50 doanh nghiệp vi phạm về hàm lượng vàng với mức độ vi phạm khá nghiêm trọng, tiến hành xử phạt với số tiền hơn 1 tỉ đồng. Kết quả kiểm tra này cũng đã tác động đến hơn 180 doanh nghiệp tự giác làm đơn xin hỗ trợ đánh giá lại chính xác tuổi vàng để thực hiện công bố và ghi tem, nhãn lại cho phù hợp với thực tế nhằm thực hiện đúng quy định pháp luật trong việc sản xuất, kinh doanh vàng trang sức, mỹ nghệ.

Đánh giá về kết quả thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ tỉnh Đồng Nai theo tinh thần Nghị quyết Trung ương 6 về phát triển KH&CN và Luật KH&CN, ông Lê Bá Trình - Phó Chủ tịch Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam nhận định: Đồng Nai đã chủ động, linh hoạt và



Ảnh: Ông Lê Bá Trình, PCT UBMTTQ VN về đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ KH&CN tại Đồng Nai

sáng tạo triển khai các nhiệm vụ KH&CN. Ông cũng ấn tượng với những kết quả mà Đồng Nai đã đạt được trong việc huy động tối đa tiềm lực về nhân lực, vốn, khả năng khoa học để phát triển các đề tài dự án thiết thực phục vụ cho công tác phát triển kinh tế, xã hội tại địa phương.

### **Không ngừng đào tạo và thu hút nguồn nhân lực**

Xác định nhân lực là nhân tố quan trọng trong phát triển khoa học và công nghệ nên từ rất sớm Đồng Nai đã quan tâm đến công tác đào tạo nguồn nhân lực. Đặc biệt từ khi có Nghị quyết ban hành đề án phát triển nguồn nhân lực



phục vụ phát triển kinh tế - xã hội và Sở Khoa học và Công nghệ Đồng Nai được UBND tỉnh chấp thuận chủ trương triển khai chương trình đào tạo sau đại học (còn gọi là chương trình 2) để cung cấp nguồn nhân lực chất lượng cao cho tỉnh nhà.



Ảnh: Sở KHCN ký hợp tác với ĐH Okayama, Nhật Bản  
(Nguồn: [dost-dongnai.gov.vn](http://dost-dongnai.gov.vn))

Kết quả, giai đoạn 2006-2010 có 356 người tham gia chương trình và giai đoạn 2011-2015 là 1.659 người tham gia. Tổng số học viên trong giai đoạn 2006-2015 là 2.015 học viên. Trong đó, giai đoạn 2011-2015 học viên có trình độ tiến sĩ tăng nhanh, từ 12

học viên trong giai đoạn 2006-2010 tăng lên 142 học viên trong giai đoạn 2011-2015. Triển vọng 2016-2020 học viên tham gia Chương trình trình độ tiến sĩ sẽ tăng nhanh hơn vì theo kết quả khảo sát có 160 người tốt nghiệp thạc sĩ có nguyện vọng học tiếp tiến sĩ.

Trong giai đoạn 2011-2015 số lượng học viên thuộc lĩnh vực khoa học giáo dục - đào tạo chiếm tỷ lệ cao nhất trong các ngành (26,9%), tiếp theo là các ngành khoa học tự nhiên (18,6%), khoa học y dược (15,5%), và khoa học kỹ thuật (12,6%). Như vậy, so với mục tiêu đào tạo là ưu tiên đào tạo cho lĩnh vực về giáo dục đào tạo, y tế, khoa học tự nhiên và khoa học kỹ thuật, là những lĩnh vực quan trọng trong cơ cấu nhân lực khoa học và công nghệ, mà tỉnh có nhu cầu. Chương trình đã đi đúng hướng, đúng mục tiêu đã đặt ra. Đội ngũ lao động

chất lượng cao được đào tạo đang phát huy tác dụng trong nhiều lĩnh vực khác nhau cho địa phương.

Bên cạnh đó, Sở Khoa học và Công nghệ cũng đã hoàn chỉnh trình UBND tỉnh xem xét ban hành Quy định chính sách sử dụng và trọng dụng cá nhân hoạt động KH&CN tỉnh Đồng Nai. Chính sách ban hành sẽ tạo đột phá trong nghiên cứu khoa học, việc hoạch định chế độ chính sách phù



hợp có khả năng khuyến khích, tạo điều kiện thu hút các chuyên gia giỏi, nhà khoa học đầu ngành về Đồng Nai công tác, phát huy khả năng, trí tuệ phục vụ nhiệm vụ phát triển kinh tế, xã hội của tỉnh.

Cùng với chương trình 2, chương trình đào tạo năng khiếu Robot cho học sinh THPT và THCS với mục đích nuôi dưỡng niềm đam mê sáng tạo khoa học kỹ thuật cho thế hệ trẻ tỉnh Đồng Nai cũng được chú trọng. Hầu hết các học viên tham gia chương trình đã thi vào các trường đại học chuyên ngành khoa học tự nhiên và khoa học kỹ thuật. Đây sẽ là nguồn nhân lực bổ sung vào lĩnh vực khoa học công nghệ cho cả nước nói chung và cho tỉnh Đồng Nai nói riêng.

Để hoạt động khoa học và công nghệ tỉnh Đồng Nai phát triển mạnh hơn nữa, Phó Chủ tịch UBNDTTQ Việt Nam ông Lê Bá Trình yêu cầu trong thời gian tới Đồng Nai tiếp tục tuyên truyền Nghị quyết 20, Luật KH&CN, tiếp tục đầu tư khu công nghệ cao, công nghệ sinh học, đẩy mạnh việc ứng dụng KH&CN trên



Ảnh: Đoàn lãnh đạo UBND tỉnh ra bảo vệ đề án thành lập Khu Công nghệ cao công nghệ sinh học tại Bộ KH&CN  
(Nguồn: dost-dongnai.gov.vn)

địa bàn cơ sở, đặc biệt là huyện Cẩm Mỹ. Tiếp tục đầu tư cơ sở vật chất tiềm lực cho Trung tâm Đo kiểm, tiến tới xây dựng thành phố khoa học thông minh. Trước mắt cần có sự kết nối mạnh mẽ hơn nữa với TP. Hồ Chí Minh, hướng đến hợp tác với các tổ chức, doanh nghiệp nước ngoài

tạo thêm các cơ chế chính sách phản biện của Liên hiệp các Hội Khoa học và kỹ thuật vì đây là nguồn lực trí tuệ rất tốt cho sự phát triển của KH&CN.

Có thể nói, việc đổi mới hoạt động khoa học công nghệ của tỉnh đã bắt đầu khơi dậy các nguồn lực, góp phần vào sự phát triển kinh tế, xã hội của địa phương. Ngoài việc tiếp tục tổ chức thực hiện có hiệu quả những nhiệm vụ phát triển khoa học và công nghệ trong từng lĩnh vực, để khoa học và công nghệ thực sự trở thành động lực, thúc đẩy tăng trưởng kinh tế theo chiều sâu góp phần đạt mục tiêu đến năm 2020 Đồng Nai trở thành tỉnh công nghiệp theo hướng hiện đại, thì hoạt động khoa học và công nghệ trong thời gian tới cần thực hiện 3 nhiệm vụ đột phá như sau:

**Hình thành đội ngũ nhân lực khoa học và công nghệ trình độ cao (R&D):** Nguồn nhân lực khoa học và công nghệ trình độ cao chủ yếu là nhân lực nghiên cứu - phát triển (R&D) làm việc trong các tổ chức nghiên cứu và các doanh nghiệp thuộc ngành công nghiệp mũi nhọn, ngành công nghiệp ưu tiên và ngành nông nghiệp. Nguồn nhân lực này được hình thành thông qua sự kết hợp

giữa đào tạo, bồi dưỡng và thu hút nhân tài; vận dụng cơ chế, chính sách của nhà nước để hỗ trợ và doanh nghiệp là người chủ động đầu tư kinh phí để phát triển nguồn nhân lực cho doanh nghiệp. Tiếp tục duy trì chương trình đào tạo sau đại học đã thực hiện và bổ



sung cơ chế đặc thù của tỉnh để thu hút sử dụng và đãi ngộ nguồn nhân lực.

**Xây dựng cơ sở hạ tầng cho công nghệ thông tin và công nghệ sinh học:** Hệ thống cơ sở vật chất khoa học và công nghệ bao gồm các khu nghiên cứu ứng dụng, chuyển giao và ươm tạo doanh nghiệp khoa học và công nghệ, các trung tâm nghiên cứu khoa học và công nghệ công lập, các tổ chức nghiên cứu - chuyển giao trong các trường đại học, các cơ sở ươm tạo doanh nghiệp độc lập.

**Có cơ chế đặc thù hỗ trợ doanh nghiệp đổi mới khoa học và công nghệ:** Đánh giá lại các cơ chế đặc thù của tỉnh đã thực hiện về hỗ trợ doanh nghiệp đổi mới công nghệ giai đoạn trước, tiếp tục nghiên cứu bổ sung, hoàn thiện thành cơ chế mới phù hợp với xu thế hội nhập hiện nay, hỗ trợ tích cực cho doanh nghiệp đổi mới công nghệ, nâng cao năng suất-chất lượng, năng lực cạnh tranh, ứng phó có hiệu quả với hàng nhập khẩu do nước ta hội nhập ASEAN, WTO, TPP, .... Ưu tiên hỗ trợ đổi mới công nghệ cho các doanh nghiệp thuộc ngành công nghiệp mũi nhọn, ngành công nghiệp ưu tiên và ngành nông nghiệp của tỉnh có sản phẩm công nghệ cao hoặc sản phẩm ứng dụng công nghệ cao./.



